

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM ĐỘNG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST

Ngày: 20/9/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Thu và ông Vũ Quang Nguyên.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa: Ông Dương Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST- HS ngày 31/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 07/9/2022 đối với bị cáo:

N.K.Đ, sinh năm 1974 tại Hưng Yên; Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 36B12, Học viện CTQG H.C.M, phường NT, quận CG, thành phố HN; Nơi ở hiện nay: Thôn LH, thị trấn LB, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình Đ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Con ông N.V.Đ (đã chết) và bà N.T.K; Vợ: Đỗ Thị Nga, có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015 con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Năm 1999 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Năm 2001, Đ đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng tại Cơ sở cai nghiện số 1.

- Năm 2001, bị Công an phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

- Năm 2016, bị Công an phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua dâm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/3/2022, chuyển tạm giam ngày 01/4/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người chứng kiến:**

- Ông N.Q.T, sinh năm 1971, trú tại: Thôn CN, xã P.N.L, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Nguyễn Văn Huynh, sinh năm 1972; trú tại: Thôn T.X, xã T.T, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

(Người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 26 tháng 3 năm 2022, tổ công tác Công an huyện Kim Động phối hợp với Công an xã Phạm Ngũ Lão đang tuần tra kiểm soát tại khu vực thuộc địa phận thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên thì phát hiện đối tượng N.K.Đ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Đ tự nguyện lấy từ trong túi áo khoác bên trái Đ đang mặc 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột giao nộp cho công an. Đ khai nhận là ma túy mua về với mục đích sử dụng. Công an đã thu giữ và niêm phong theo đúng quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, Đ khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/3/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Đ đi nhờ xe mô tô của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ đến khu vực cầu T.X, xã T.T, huyện Kim Động để mua ma túy. Khi đến nơi, Đ xuống xe mô tô và đi bộ xung quanh thì gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Đ thấy người này giống người nghiện ma túy nên hỏi mua của người này 200.000 đồng ma túy, người này đồng ý cầm tiền và đưa cho Đ 01 gói giấy bạc chứa ma túy. Đ kiểm tra xác định là ma túy thì Đ cất gói ma túy vào trong túi áo khoác bên trái Đ đang mặc rồi đi về để sử dụng. Trên đường đi về thì Đ bị công an bắt quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Động đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của N.K.Đ, tuy nhiên không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại kết luận giám định số 146/KL-KTHS(MT) ngày 29/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong có khối lượng 0,322 gam, là ma túy, loại Heroine.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đ ngày 26/3/2022, Đ khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Do đó không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Động đang quản lý vật chứng và các đồ vật, tài sản liên quan trong vụ án: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định ghi số 146/KL-KTHS (MT).

Cáo trạng số 56/CT-VKSKĐ ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố N.K.Đ về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo

quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động trình bày luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đồng thời đề nghị HĐXX: Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 26/3/2022 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Kim Động và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng...; Bản kết luận giám định số 146/KL-KTHS(MT) ngày 29/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên đối với mẫu chất thu giữ của Đ;...Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 26 tháng 3 năm 2022, tại khu vực thuộc địa phận thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, N.K.Đ đã tàng trữ trái phép 0,322 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế Đ quản lý đặc biệt của nhà nước đối với các chất ma túy và chất gây nghiện. Tội

phạm ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện ma túy nên ý thức rõ tác hại của ma túy đối với thể lực và trí lực của con người nhưng vì nhu cầu của bản thân nên vẫn bất chấp các quy định của pháp luật, thực hiện việc phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Về nhân thân: Bị cáo Đ là người có nhân thân xấu, ngày 30/12/1999 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội kết án về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, đã được xóa án tích. Ngày 19/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội kết án về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích và nhiều lần bị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, được Thành hội chữ thập đỏ Hà Nội tặng Giấy khen, được Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Tân tặng Giấy khen, có Kỷ niệm chương vì sự nghiệp chữ thập đỏ Việt Nam nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS được áp dụng đối với bị cáo, HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 146/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[7]. Đối với đối tượng bán ma túy cho Đ ngày 26/3/2022, Đ khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Do đó không có căn cứ để xác minh, làm rõ là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo N.K.Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo N.K.Đ 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định ghi số 146/KL-KTHS(MT).

(Tình trạng, đặc điểm chi tiết vật chứng nêu trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 08/9/2022 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động).

4. Về án phí: Bị cáo N.K.Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện Kim Động;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

